TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **87**/2023/QĐCNTTLH	*Y, ngày 03 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của những người yêu cầu là anh Trương Đức A và chị Nguyễn Thị Thu D.

Căn cứ vào Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị công nhận kết quả hoà giải thành số 84/2023/TB-TL ngày 18/10/2023 của Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu về việc công nhận thuận tình ly hôn và thoả thuận nuôi con khi ly hôn của anh Trương Đức A và chị Nguyễn Thị Thu D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Những người yêu cầu:

+ Anh Trương Đức A, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn X, xã L, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

+ Chị Nguyễn Thị Thu D, sinh năm 1999, nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 10 năm 2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Trương Đức A và chị Nguyễn Thị Thu D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Trương Đức A và chị Nguyễn Thị Thu D có 01 con chung là cháu Trương Mạnh M, sinh ngày 05/10/2020. Anh A và chị D thỏa thuận giao cháu M cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu M đủ 18 tuổi, anh A cấp dưỡng nuôi con cho chị D mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời hạn cấp dưỡng tính tháng 11 năm 2023. Anh A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Nếu các bên lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên kia có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm con.

Kể từ khi người có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chung, nếu người phải thi hành không thi hành thì còn phải chịu lãi suất đối với khoản tiền cấp dưỡng tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về công nợ, tài sản: Anh A và chị D không có công nợ chung, không có tài sản chung, không có yêu cầu Tòa án giải quyết về phần tài sản.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- UBND xã L (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đào Thị Thu Hương